

Số: 22/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 16 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – VINH LONG, TỈNH VINH LONG

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 24/2025/TLST-VDS ngày 06 tháng 10 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Thanh H, năm sinh 1986; địa chỉ: số D, ấp B, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- Bà Tăng Thị T, năm sinh 1980; địa chỉ: số D, ấp B, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Thanh H và bà Tăng Thị Thủy C sống với nhau từ năm 2005, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long) trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân của ông H và bà T là hợp pháp. Quá trình chung sống do bất đồng về quan điểm nên ông bà đã sống ly thân, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và có yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, hai bên thật sự tự nguyện ly hôn phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Lê Thành Đ sinh ngày 15/8/2006 đã thành niên và có khả năng tự lao động, ông H và bà T không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: ông H, bà T khai không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: ông H, bà T phải chịu 300.000 đồng lệ phí Tòa án. Do ông bà thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng nên Tòa án ghi nhận và trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Thanh H và bà Tăng Thị T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Lê Thành Đ sinh ngày 15/8/2006 đã thành niên và có khả năng tự lao động, ông H và bà T không yêu cầu giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: ông H, bà T khai không có.

2. Về lệ phí Toà án:

Ông Lê Thanh H phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0003617 ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ông H đã nộp đủ lệ phí.

Bà Tăng Thị T phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0003615 ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND khu vực 7 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 7 – Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Châu Hoà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên

BIÊN BẢN GIAO NHẬN

Hôm nay, vào hồi giờphút, ngày/10/2025.

Tại: Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long

* Bên giao: bà Đặng Thị Ngọc Duyên – Thẩm phán Tòa án nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long

* Bên nhận:-Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long.

Tiến hành giao nhận: Quyết định số 22/2025/QĐST-HNGĐ ngày 16/10/2025 của TAND nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long về công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự (Lê Thanh H – Tăng Thị T).

Hai bên được nghe, đọc biên bản và đồng ý ký tên

Biên bản kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

Người giao

Người nhận

Đặng Thị Ngọc D

,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,